

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử ban hành mới trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về quy định về khu công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I và Phụ lục

II kèm theo Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 43/TTr-KCNKKT ngày 22/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 18 quy trình nội bộ, quy trình điện tử ban hành mới trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai (*Phụ lục Quy trình nội bộ và điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai thủ tục hành chính đã công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Khẩn trương triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai cập nhật các nội dung thủ tục hành chính; cấu hình quy trình điện tử được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến kiểm thử để đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã thủ tục: 1.009645) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.		
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị. - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ.	Phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày	12 ngày		- Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	2. Chờ ý kiến phản hồi.		07 ngày			
	3. Tổng hợp ý kiến: - Chưa đủ ý kiến: Phát hành văn bản lấy ý kiến lần hai và thông báo đơn vị đề xuất dự án bằng văn bản. - Có đầy đủ ý kiến: Tổng hợp và tiếp tục thẩm định. 4. Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). 5. Trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.		04 ngày			
Bước 4	Xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.	UBND tỉnh.	3 ngày			
Bước 5	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày			
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày			

2. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã thủ tục: 1.009646) – Một phần

2.1. Các trường hợp:

- Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (áp dụng chung).
- Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC		Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/32021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.			
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày			
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ:	Phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày	12 ngày		

	- Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị. - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ.					- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	2. Chờ ý kiến phản hồi.		07 ngày			
	3. Tổng hợp ý kiến: - Chưa đủ ý kiến: Phát hành văn bản lấy ý kiến lần hai và thông báo đơn vị đề xuất dự án bằng văn bản. - Có đầy đủ ý kiến: Tổng hợp và tiếp tục thẩm định. 4. Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). 5. Trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.		04 ngày			
Bước 4	Xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.	UBND tỉnh.	3 ngày			
Bước 5	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày			
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày			

2.2. Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN	Phí,	Ghi chú
----------	--------------------	------------------------	-----------	------	---------

			GIẢI QUYẾT TTHC	lệ phí (vnd)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.		
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ. 2. Tổng hợp ý kiến, trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	05 ngày		
Bước 4	Xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.	UBND tỉnh.	05 ngày		
Bước 5	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		

Tổng thời gian giải quyết	12 ngày		
----------------------------------	----------------	--	--

3. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý (Mã thủ tục: 1.009748) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC		Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/32021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.			
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày			
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị. - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ.	Phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày	15 ngày		

	2. Chờ ý kiến phản hồi.		07 ngày			
	3. Tổng hợp ý kiến: - Chưa đủ ý kiến: Phát hành văn bản lấy ý kiến lần hai và thông báo đơn vị đề xuất dự án bằng văn bản. - Có đầy đủ ý kiến: Tổng hợp và tiếp tục thẩm định. 4. Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). 5. Trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.		07 ngày			
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày			
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày			

4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Mã thủ tục: 1.009759) – Một phần

4.1. Các trường hợp

- Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (áp dụng chung).
- Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.
- Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh.

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC		Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/32021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.			
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày			
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị. - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ.	Phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày	15 ngày		

	2. Chờ ý kiến phản hồi.		07 ngày			- Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	3. Tổng hợp ý kiến: - Chưa đủ ý kiến: Phát hành văn bản lấy ý kiến lần hai và thông báo đơn vị đề xuất dự án bằng văn bản. - Có đầy đủ ý kiến: Tổng hợp và tiếp tục thẩm định. 4. Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có). 5. Trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.		07 ngày			
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày			
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày			

4.2. Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024.

	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.		- Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3532/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ. 2. Tổng hợp ý kiến, trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	10 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày		

5. Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý (Mã thủ tục: 1.009755) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN	Phí,	Ghi chú
----------	--------------------	------------------------	-----------	------	---------

			GIẢI QUYẾT TTHC		lệ phí (vnd)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ điện tử kiểm tra thông tin hồ sơ, thông báo Nhà đầu tư nộp hồ sơ bản giấy.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/32021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: - Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Dừng tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Đầu tư.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ.			
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày			
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị. - Không đủ điều kiện: Phát hành văn bản trả hồ sơ.	Phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày	15 ngày		
	2. Chờ ý kiến phản hồi.		07 ngày			
	3. Tổng hợp ý kiến: - Chưa đủ ý kiến: Phát hành văn bản lấy ý kiến lần hai và thông báo đơn vị đề xuất dự án bằng văn bản. - Có đầy đủ ý kiến: Tổng hợp và tiếp tục thẩm định. 4. Lập báo cáo thẩm định và dự thảo quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có).		07 ngày			

	5. Trình Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.					
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày			
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày			

6. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) (Mã TTHC: 1.009756) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	08 ngày		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày		

7. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) (Mã TTHC: 1.009760) – Một phần

a) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	1,5 ngày làm việc		

	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		- Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		

b) Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp tại mục a nêu trên

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày làm việc		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	05 ngày làm việc		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

c) Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	3,5 ngày làm việc		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

	- Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.				
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

8. Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009770) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	15 ngày		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			17 ngày		

9. Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện) (Mã TTHC: 1.009775) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Thông báo chấp thuận góp vốn, mua cổ phần, mua phần góp vốn. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	08 ngày		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

	- Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.				
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày		

10. Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009771) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
Bước 2	Thẩm định, giải quyết, ký duyệt hồ sơ	Phòng Quản lý Đầu tư.	04 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		

					- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

11. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư (Mã TTHC: 1.009772) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	01 ngày	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.
Bước 2	Thẩm định, giải quyết, ký duyệt hồ sơ.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		
Bước 3	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	01 ngày		

					- Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		

12. Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ban Quản lý) (Mã TTHC: 1.009774) – Một phần
a) Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	0,5 ngày làm việc		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	3,5 ngày làm việc		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

b) Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN	Phí,	Ghi chú
----------	--------------------	------------------------	-----------	------	---------

			GIẢI QUYẾT TTHC	lệ phí (vnd)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	1,5 ngày làm việc		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		

13. Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ban Quản lý) (Mã TTHC: 1.009773) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	Phòng Quản lý Đầu tư.	1,5 ngày làm việc		

	3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.				- Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc		
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		

14. Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Ban Quản lý) (Mã TTHC: 1.009776) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

	- Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.				
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		

**15. Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Ban Quản lý).
(Mã TTHC: 1.009777) – Một phần**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		

16. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (Mã TTHC: 2.002725) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

	- Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.				
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		

17. Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt (Mã TTHC: 2.002726) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		

Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		
Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		

18. Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (Mã TTHC: 2.002727) – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN	Phí,	Ghi chú
----------	--------------------	------------------------	-----------	------	---------

			GIẢI QUYẾT TTHC	lệ phí (vnd)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý Đầu tư.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày làm việc	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020. - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024. - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025. - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021. - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. - Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025. - Quyết định số 1474/QĐ-BTC ngày 24/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Bước 2	Phân công hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Quản lý Đầu tư.	01 ngày		
Bước 3	Xử lý hồ sơ: 1. Kiểm tra hồ sơ: - Đủ điều kiện: Phát hành văn bản lấy ý kiến các đơn vị (nếu có). - Không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả hồ sơ trình Lãnh đạo Ban. 2. Xử lý hồ sơ: - Tổng hợp ý kiến, xem xét hồ sơ của Nhà đầu tư. - Lập tờ trình và Dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 3. Lãnh đạo Ban xem xét và phê duyệt.	Phòng Quản lý Đầu tư.	13 ngày		
	4*. Chỉ áp dụng với hồ sơ không sử dụng chữ ký số. - Thông báo hồ sơ nhà đầu tư nộp hồ sơ giấy. - Đối chiếu hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử: + Trường hợp hồ sơ bản giấy không thống nhất hồ sơ bản điện tử: Tham mưu văn bản trả hồ sơ, hủy kết quả mục 3 và chuyển Bước 4. - Trường hợp hồ sơ bản giấy thống nhất hồ sơ bản điện tử: Chuyển bước 4.		Dừng hồ sơ, không tính vào thời gian xử lý hồ sơ, nhưng không được quá 30 ngày		

Bước 4	Trả kết quả cho người dân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	0,5 ngày		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày		